UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2015/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 15 tháng 7 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Phối hợp hoạt động giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với các hội thành viên; các sở, ban, ngành, đoàn thể và Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Thực hiện Điều lệ Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp hoạt động giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh; Chủ tịch các Hội thành viên, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp hoạt động giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguyên tắc phối hợp, phương thức phối hợp, nội dung phối hợp và trách nhiệm phối hợp giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với các Hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai;

b) Các hội thành viên, các sở, ban ngành, đoàn thể, các đơn vị trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh và Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Lào Cai (gọi tắt là các cơ quan, đơn vị);

c) Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp phải tuân thủ quy định của pháp luật, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị; sự phối hợp không được cản trở, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Mối quan hệ phối hợp đảm bảo công khai, minh bạch, bình đẳng, khách quan, thống nhất và tạo điều kiện để mỗi bên hoàn thành nhiệm vụ vì mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, hội thành viên, đội ngũ khoa học, trí thức trong hoạt động khoa học và kỹ thuật.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Lấy ý kiến tham gia, cung cấp thông tin, báo cáo bằng văn bản.

3. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo.

4. Tổ chức các cuộc thi, hội thi.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong tỉnh, điều hoà, phối hợp hoạt động của các hội thành viên:

a) Đẩy mạnh việc củng cố, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các hội thành viên. Vận động phát triển các hội thành viên mới ở các ngành khi có đủ điều kiện.

b) Động viên, thúc đẩy đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ của tỉnh tham gia vào các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương.

c) Tạo điều kiện nâng cao trình độ nghề nghiệp, góp phần cải thiện đời sống tinh thần, vật chất của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.

2. Thông tin, tuyên truyền, đào tạo và phổ biến kiến thức:

a) Đẩy mạnh việc phối hợp các hoạt động thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức và chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hội thảo khoa học, tập huấn kỹ thuật, mô hình trình diễn thực tế.

b) Tổ chức các hoạt động giáo dục, đào tạo, dạy nghề góp phần xây dựng xã hội học tập, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

3. Công tác nghiên cứu khoa học:

Phối hợp tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường; tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng, xoá đói, giảm nghèo, chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

4. Tư vấn, phản biện và giám định xã hội:

a) Phối hợp xây dựng chính sách về thu hút nguồn nhân lực, chính sách ưu đãi cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ cao, chính sách đối với các doanh nghiệp cùng tham gia nghiên cứu khoa học và công nghệ;

b) Phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội (gồm các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với: chương trình, dự án, chủ trương quan trọng của địa phương; Các đề án do cơ quan chủ trì mời và các đề

án do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đề xuất tư vấn, phản biện và giám định xã hội) nhằm tăng cường cơ sở khoa học cho việc hoạch định các chương trình, dự án lớn, chủ trương, quan trọng của tỉnh liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chính sách xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức; bảo vệ môi trường, xây dựng pháp luật, tăng cường củng cố an ninh, quốc phòng.

5. Tổ chức triển khai cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và giải thưởng sáng tạo Khoa học và công nghệ hàng năm, đẩy mạnh việc ứng dụng những thành tựu khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống.

6. Thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế về Khoa học và Công nghệ.

Chương II
TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Trách nhiệm của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai

1. Định kỳ 6 tháng chủ trì làm việc với các hội thành viên, thống nhất giải pháp hoạt động, phát huy thế mạnh từng hội thành viên; tổng hợp đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhằm giúp cho các hội thành viên hoạt động hiệu quả.

2. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về danh mục các chương trình, dự án lớn, chủ trương quan trọng của tỉnh (liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức) phải thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Tập hợp những chuyên gia đầu ngành, các chuyên gia giỏi ở các hội thành viên và ở các tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các dự án, đề án, chính sách, quy hoạch được yêu cầu.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị để thống nhất việc thành lập các Hội chuyên ngành khi có yêu cầu và đủ điều kiện theo quy định.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các địa phương trong tỉnh để tổ chức các cuộc hội thảo khoa học, các lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất cho người dân nhằm nâng cao năng suất lao động, góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, phát triển kinh tế xã hội vùng đặc biệt khó khăn. Trước hết, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, chú ý nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến.

5. Tổng hợp kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ của các cơ quan, đơn vị đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh về chương trình phát triển khoa học và công nghệ, những vấn đề liên quan trực tiếp đến khoa học và công nghệ, nghiên cứu và

đề xuất một số chính sách chủ yếu nhằm động viên và thu hút ngày càng đông đảo đội ngũ trí thức tham gia phát triển khoa học - công nghệ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

6. Phối hợp tổ chức các hội thi sáng tạo kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, giải thưởng khoa học và công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của nhân dân trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

7. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ cho nhân dân, trước hết tập trung nhiệm vụ trong các lĩnh vực trọng tâm của tỉnh, chú ý nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến.

8. Liên kết hợp tác Quốc tế, thu hút vốn đầu tư góp phần phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của các Hội thành viên, đơn vị trực thuộc Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai

1. Thực hiện tốt Điều lệ và các nghị quyết của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai, đoàn kết và vận động hội viên tham gia các hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai. Chủ động kiện toàn tổ chức của hội, phát triển thêm nhiều hội viên mới, thu hút các đối tượng trí thức vào hoạt động hội để cống hiến khả năng trí tuệ cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội và xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ của đơn vị; phối hợp với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai và các, sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị trực thuộc tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động Khoa học và Công nghệ giúp hội viên tiếp thu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động. Kịp thời giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc và chủ động phối hợp với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai triển khai tổ chức hội thảo khoa học hoặc xây dựng giải pháp thực hiện các chương trình phát triển khoa học và công nghệ của hội.

3. Phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai để xây dựng kế hoạch hoạt động; tư vấn phản biện và giám định xã hội; tổ chức các lớp hội thảo khoa học; tập huấn kỹ thuật nhằm giúp hội viên có thêm kiến thức về khoa học công nghệ tiên tiến, cùng tham gia hội thi sáng tạo kỹ thuật, giải thưởng sáng tạo khoa học và công nghệ hàng năm; phối hợp thực hiện một số đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ, tham gia tư vấn phản biện và giám định xã hội đối với các đề tài dự án của tỉnh khi được yêu cầu.

4. Các hội thành viên có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai để phát hiện các điển hình tiên tiến, có đóng góp nhiều công sức cho sự phát triển trên lĩnh vực khoa học kỹ thuật của tỉnh để đề nghị tôn vinh khen thưởng hàng năm.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh

1. Củng cố và phát triển các hội chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị tạo mọi điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các hội chuyên ngành nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

2. Thực hiện việc lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật đối với các chương trình, dự án (được giao chủ trì), theo quy định của tỉnh. Mời Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các đề án, dự án của ngành.

3. Tổ chức hội thảo khoa học, tập huấn kỹ thuật, xây dựng mô hình trình diễn, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và có biện pháp khuyến khích nhân rộng mô hình vào sản xuất.

4. Xây dựng chương trình phát triển khoa học công nghệ của ngành, đẩy mạnh các hoạt động Khoa học và công nghệ.

5. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về khoa học và công nghệ, vận động các tổ chức và cá nhân các nhà khoa học thuộc ngành quản lý để tham gia hội thi sáng tạo kỹ thuật, giải thưởng sáng tạo khoa học và công nghệ của tỉnh được tổ chức hàng năm.

6. Nghiên cứu đề xuất các chính sách nhằm động viên thu hút ngày càng đông đảo đội ngũ trí thức tham gia phát triển khoa học công nghệ phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Chỉ đạo các phòng, ban, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện, thành phố:

a) Tạo mọi điều kiện cho đội ngũ trí thức được tham gia triển khai các hoạt động của các Hội thành viên chuyên ngành trên địa bàn, nhằm củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các hội thành viên ngày càng vững mạnh;

b) Tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân, học sinh tích cực tham gia các Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên - nhi đồng hàng năm; nghiên cứu, đề xuất các chính sách, nhằm động viên trí thức tham gia phát triển khoa học và công nghệ, phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, thành phố.

2. Phối hợp tổ chức tư vấn, phản biện, giám định xã hội các chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội do các huyện, thành phố đầu tư và quản lý.

3. Phối hợp với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai nghiên cứu đề xuất các chính sách nhằm động viên thu hút ngày càng đông đảo đội ngũ trí thức tham gia phát triển khoa học công nghệ phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thành phố.

4. Hằng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ của địa phương. Thông báo bằng văn bản cho Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai những công việc cần phối hợp, công việc đột xuất cần được bổ sung, cần được thông báo cho các cơ quan liên quan để kịp thời phối hợp hoạt động; chủ động phối hợp với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai để triển khai chương trình khoa học và công nghệ của địa phương theo quy định của pháp luật.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Chế độ thông tin

1. Thực hiện chế độ thông tin hai chiều giữa Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai với cơ quan, đơn vị.

2. Cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, giới thiệu về các mô hình áp dụng Khoa học - kỹ thuật vào phát triển kinh tế xã hội, xoá đói giảm nghèo và các nội dung khác quy định trong quy chế này đầy đủ, đúng thời gian; phản hồi kịp thời với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai để có sự theo dõi và hỗ trợ khi cần thiết.

3. Hình thức thông tin: Trực tiếp tại các cuộc họp, hội thảo, bằng văn bản, trang thông tin điện tử tỉnh Lào Cai.

Điều 10. Chế độ hội họp, báo cáo

1. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai tổ chức hội nghị tổng kết mỗi năm một lần. Thường trực Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung và tổ chức hội nghị, báo cáo kết quả cuộc họp trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Ngoài ra, khi có những vấn đề cần thiết các đơn vị có thể đề nghị tổ chức họp đột xuất hoặc chuyên đề.

2. Định kỳ 6 tháng, 1 năm các cơ quan, đơn vị tổng hợp kết quả thực hiện chương trình phối hợp của ngành gửi về Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

3. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về kết quả công tác phối hợp hoạt động theo Quy chế này gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai thường xuyên đôn đốc, theo dõi, đánh giá tình hình thi hành Quy chế này trong các cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phân công 01 lãnh đạo phụ trách và 01

chuyên viên làm đầu mối theo dõi, giải quyết, xử lý các vấn đề liên quan đến nội dung phối hợp. Trong trường hợp công việc phối hợp bị vướng mắc, gián đoạn, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm báo cáo với đồng chí lãnh đạo phụ trách lĩnh vực đó để giải quyết trực tiếp.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh, các ý kiến kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng